|  |
| --- |
| SƯ ĐOÀN 325  **TIỂU ĐOÀN 18**  **GIÁO ÁN**  **HUẤN LUYỆN CỨU HỘ, CỨU NẠN**  **Bài : Phương pháp vận chuyển người – VKTB và cơ sở vật chất của đơn vị ra khỏi vùng lũ lụt, cháy nổ.**  **ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**  **Đại úy Đào Văn Nam** |
| *Ngày…. tháng…….năm 2020*  **PHÊ DUYỆT**  **CỦA TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **1. Phê duyệt giáo án: HUẤN LUYỆN CỨU HỘ, CỨU NẠN**  Bài : Phương pháp vận chuyển người- VKTB và cơ sở vật chất của đơn vị ra khỏi vùng lũ lụt, cháy nổ.  Của Đ/c Nghiêm Đức Cảnh  **2. Địa điểm phê duyêt**.  a) Thông qua tại:...…………………………………………………..........…  …………………………………………………………………….........…..  Ngày…… tháng…… năm *2020*  b) Phê duyệt tại:……………………………..........…………………………  ……………………………………………………………............................  Ngày……..tháng…… năm *2020*  **3. Nội dung phê duyệt**:  a) Phần nội dung của giáo án:  ………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………  b) Phần thực hành huấn luyện:  ……………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………….  **4. Kết luận**:  …………………………………………………………………………….....  ……………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………….  **TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **………………………………** |

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**: Nhằm huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong đại đội nắm và hiểu rõ ý nghĩa tầm quan trọng và phương pháp vận chuyển người – VKTB – CSVC của đơn vị ra khỏi cùng lũ lụt, cháy nổ làm cơ sở cho thực hiện các phương án TCTC và PCCB ở đơn vị.

**2. Yêu cầu:**

- Hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cứu người, CSVC – VKTB.

- Nắm chắc và thuần thục phương pháp cứu người và tài sản của đơn vị.

- Tích cực học mới ôn cũ, biết vận dụng linh hoạt để xử trí mọi tình huống.

**II. NỘI DUNG:**

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc vận chuyển người, CSVC – VKTB.

2. Phương pháp vận chuyển người – VKTB ra khỏi vùng lũ lụt.

3. Phương pháp vận chuyển người – VKTB ra khỏi cùng cháy nổ.

**III. THỜI GIAN:**

- Tổng thời gian toàn bài: 2 Giờ

- Thời gian huấn luyện: 45 Phút

- Thời gian ôn luyện: 1 Giờ

- Thời gian kiểm tra: 15 Phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP:**

**1. Tổ chức:**

- Khi huấn luyện theo đội hình đại đội tập trung do đại đội trưởng trực tiếp huấn luyện và duy trì, điều hành sức tập.

- Khi ôn luyện theo đội hình trung đội do trung đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết minh giảng giải phân tích lấy dẫn chứng để minh họa khi thực hành động tác sử dụng đội mẫu để lên lớp.

- Người học: Nghe, quan sát động tác mẫu làm cơ sở luyện tập cho thuần thục.

**V. ĐỊA ĐIỂM**: Tại đơn vị

**VI. BẢO ĐẢM**

- Cán bộ huấn luyện:

+ Giáo án huấn luyện được thông qua.

+ Tập bài giảng PCCC- cứu nạn của trường Đại học PCCC xuất bản 2010.

- Phân đội:

+ Áo phao: 05

+ Thuyển nan ( tôn): 01

+ Câu liêm: 03

+ Bùi nhùi: 03

+ Vỉ dập lửa: 03

+ Bình xịt: 01

+ Thang: 01

+ Dây thừng: 03 ( cuộn 30m)

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA TẦM QUAN TRONG CỦA VIỆC CỨU NGƯỜI, TÀI SẢN**

**1. Mục đích**: Nhằm nhanh chóng đưa người VKTB – CSVC ra khỏi khu vực lũ lụt, cháy nổ được an toàn mà vẫn bảo đảm quân số, phương tiện cho thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo có hiệu quả.

**2. Ý nghĩa tầm quan trọng;**

- Có ý nghĩa đặc biệt quan trong vì tổ chức cứu nạn càng nhanh, kịp thời sẽ giảm được thương vong về người, giảm hư hỏng mất mát về VKTB và CSVC cho đơn vị. Từ ý nghĩa quan trọng như trên ta nhận thấy:

+ Bảo đảm tính mạng cho cán bộ chiến sĩ tức là: bảo đảm đủ quân số, đủ sức để chống chọi với lũ lụt cháy nổ. Ngoài ra bảo đảm an toàn tính mạng cho bộ đội sẽ góp phần xây dựng đơn vị và địa bàn vũng mạnh đáp ứng mọi yêu cầu nhiệm vụ được giao.

+ Giảm thiệt hại của cải vật chất của đơn vị như LTTP nhu yêu phẩm kho tàng, nhà cửa vật chất thường dùng. Việc nhanh chóng vận chuyển đưa vật chất ra khỏi khu vuecj cháy nổ, lũ lụt là rất quan trọng. Do đó hành động phải nhanh bằng mọi biện pháp để vận chuyển, càng chuyển được nhiều càng tốt đặc biệt là LTTP, quân tư trang vá nhân và các vật chất thường xuyên như xô, chậu, cuốc xẻng…

Ngoài ra việc đưa VKTB ra khỏi khu vực cháy nổ, lũ lụt bão cũng là yêu cầu quan trọng giúp cho đơn vị bảo đảm VKTB cho các nhiệm vụ HL vs SSCĐ đáp ứng các nhiệm vụ được giao.

**3. Nguyên tắc và phương châm cứu người và CSVC – VKTB**

a) Nguyên tắc chung: Cứu người trước, cứu tài sản sau, cứu nơi nguy hiểm ảnh hưởng trức tiếp trước và những nơi ít nguy hiểm cứu sau.

- Nguyên tắc cứu người: Đối tượng là những người bị nước lũ hoặc hỏa hoạn đe dọa đến tính mạng như những người bị nước lũ cuốn trôi, vùng vẫy dưới nước, bám núi vào những vật đang trôi nổi trên mặt nước, nhưng người đang bị đám cháy làm ngạt thở hoặc nơi cháy có nguy cơ nổ.

+ Khi cứu những người yếu không biết bơi trước những nguwoif bị nan ở nơi bị đe dọa đến tính mạng trước. Quá trinh cứu phải chú ý quan sát nghe nhìn , nắm bắt kịp thời những người bị nạn.

- Nguyên tắc cứu tài sản: Là những vật chất thường dùng ở đơn vị như xô, chậu, cuốc, xẻng, LTTP, gia cầm, gia xúc, VKTB… trong đơn vị mà bị lũ lụt, cháy nổ xảy ra có thể bị hư hỏng mất mát và chúng ta cần vận chuyển ra khỏi đơn vị để đảm bảo an toàn.

+ Khi cưu phải cứu LTTP, VKTB, quân trong nước, máy móc, bàn ghế….cứu sau.

b) Phương châm: Nhanh chóng, kịp thời, an toàn, hiệu quả.

- Nhanh chóng: Cơ động đến khu vực cứu nạn bảo đảm kịp thời gian cứu người, tài sản nhanh nhất.

- Kịp thời: Đến giải quyết, giải thoát được người tài sản đang bị đe dọa nghiêm trọng của vùng lũ lụt, cháy nổ.

- An toàn: bảo đảm an toàn cao nhất cho người, VKTB, CSVC.

- Hiệu quả: Khi cứu người tài sản phải nhanh chóng, triệt để, cứu khu vực nào xong ở nơi đó, vận chuyển càng nhiều càng tốt.

**II. PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN NGƯỜI, CSVC, VKTB RA KHỎI VÙNG LŨ.**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị trường hợp xảy ra cháy nổ, lũ lụt người chỉ huy phải khẩn trương ra lệnh cho đơn vị dùng mọi biện pháp, mọi phương tiện có ở đơn vị để vận chuyển sơ tán người, CSVC, VKTB ra khỏi vùng lũ đến nơi an toàn một cách nhanh nhất bảo đảm giảm thiệt hại về người và tài sản.

**1. Vận chuyển bằng máy bay.**

- Trong một số trường hợp khi xảy ra lũ lụt ở phạm vi rộng lớn dòng nước chảy xiết các phương tiện khác khó cơ động hoặc thời gian cơ động lâu trước đòi hỏi đó Bộ trưởng – BQP thường ra lệnh cho các đơn vị PK – KQ sử dụng máy bay trực thăng để tham gia cứu người, tài sản của đơn vị và đại phương nơi xảy ra lũ lụt.

- Phương pháp: Dùng thang dây để cứu người, tài sản, chở thuốc men, lương thực , thực phẩm, bốc chở người, vật chất từ khu vực ngập lụt tới nơi an toàn.

**2. Vận chuyển bằng tàu xuồng.**

- Đây là phương pháp phổ biến nhất mà người cứu nạn có thể cơ động thuận tiện trong các địa hình phức tạp khác nhau. Song cũng có nhược điểm nếu phạm vị ngập lụt lớn, sóng đánh mạnh, dòng nước chảy xiết thuyền bè dễ bị lật và khả năng cơ động xa bị hạn chế.

- Phương pháp: Dùng thuyền bè, xe lội nước để vận chuyển cứu người, vật chất kể cả những nơi chật hẹp, nước ngập sâu cũng có thể tiếp cận đến gần để cứu nạn. Khi tới nơi cứu nạn để người, vật chất lên thuyền, ca nô, tàu xuồng rồi chở về nơi an toàn, tiếp tục thực hiện cứu nạn. Ngoài ra dùng tàu, thuyền để vận chuyển tiếp tế LTTP, thuốc men đến cho người bị nạn.

**3. Bơi cứu người và tài sản.**

- Đây là phương pháp thường được vận dụng ở giai đoạn đàu của đợt lũ lụt. Quá trình cứu nạn diển ra phải nhanh và phải dùng mọi biện pháp. Do vậy bơi để cứu nạn cũng được áp dụng rất phổ biến, song dùng phương pháp này cũng bị hạn chế vì phạm vi cứu nạn hẹp, nếu nơi dùng nước lũ chảy xiết người cứu dễ bị cuốn trôi.

- Phương pháp tiến hành: đi trên bờ hoặc trên thuyền bè, khi quan sát thấy người, CSVC có nguy cơ bị lũ cuốn trôi. Nhanh chóng dùng phao nhảy xuống bơi đến nơi người, tài sản cần cứu đưa lên thuyền và chuyển vào bờ an toàn.

VD: Trong trận lũ lịch sử 2008 do ảnh hưởng của cơn bão số 6 tại Lục Ngan – Bắc Giang trong lúc đang thực hiện nhiệm vụ PCLB cùng đơn vị tại khu vực cầu Hạ Long – Thôn Hạ Long – Giáp Sơn – Lục Ngạn – Bắc Giang. Đồng chí Nguyễn Thế Trung B1/CSĩ/c2/d7/d18/f325 đã phát hiện thấy 1 em học sinh đang chơi vơi trong nước lũ, ngay lập tức Trung lao mình vào dòng nước xoáy bằng bản lĩnh kiên cường của người chiến sĩ cộng sản. Sau hơn 10 phút vận lộn với lũ anh đã cứu được em học sinh đưa lên bờ an toàn và đưa em về đoàn tụ cùng gia đình. Hành động dũng cảm của Trung là tấm gương sáng để cán bộ , chiến sĩ trong đơn vị noi theo. Đề nghị các đồng chí trong đơn vị phát huy hết tinh thần trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao.

**III. PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN NGƯỜI VKTB – CSVC KHỎI KHU VỰC CHÁY NỔ**

Trong thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị có thể xảy ra cháy nổ ở các khu vực nhà kho, nhà bếp , nhà ở, cây xăng, trạm xưởng… căn cứ vào mức độ, tính chất của đám cháy để người chỉ huy có biện pháp xử lý cho phù hợp để cứu người, tài sản ra nơi an toàn được nhanh chóng và hiệu quả nhất.

- Phương pháp vận chuyển: có rất nhiều phương pháp có thể sử dụng máy bay trực thăng, ô tô, máy cẩu, máy xúc… nhằm đưa người và CSVC ra khỏi đám cháy nhanh và hiệu quả. Song quá trình xảy ra cháy nổ diễn ra nhanh đòi hỏi phải kịp thời đưa người, tài sản ra khi vực an toàn. Trong trường hợp cháy kho trạm liên quan đến vật liệu nổ thì chỉ huy đơn vị phải căn cứ vào tính chất đám cháy để xử lý bảo đảm an toàn về người, phương tiện, VKTB trước tiên phải cứu người.

- Phương pháp cứu người bị nạn”:

**1. Phương pháp gián tiếp:**

- Chiến sĩ cứu nan hướng dẫn người bị nạn thoát khỏi khu vực nguy hiểm thông qua lối và đường thoát nạn.

+ Các lối, đường thoát nạn là các nối có sẵn hoặc tựu tạo khi có cháy nổ như: cửa tum, cửa phá dỡ, ban công, cửa số có thang thoát nạn…

- Phương pháp này áp dụng khi số lượng nạn nhân nhiều, tình trạng sức khỏa và tâm lý tốt để tự vận động thoát ra khu vực an toàn.

**2. Phương pháp trực tiếp:**

- Chiến sĩ cứu nạn trực tiếp đưa người bị tai nạn ta khỏi khu vực nguy hiểm.

- Các biện pháp cụ thể: cáng, võng, vác, kiệu, bế ,khiêng…

- Phương pháp này được áp dụng khi số lượng nạn nhân ít, nạn nhân bị thương, nhất, sức khỏe và tâm lý xấu không thể tự thoát ra khói khu vực nguy hiểm.

a) Dìu người bị nạn: Áp dụng với nạn nhân nhẹ cân hoặc nặng cân nhưng vẫn còn đi lại được.

- Nếu nạn nhân đang ngồi, quỳ, nằm đỡ nạn nhân đứng lên rồi dìu ra khu vực an toàn.

b) Bế nạn nhân: Áp dụng với nạn nhân nhẹ cân không đi lại được.

- Nếu nạn nhân còn tỉnh: Giúp nạn nhân ngồi dậy, để nạn nhân tự ôm cổ người cứu.

- Nếu nạn nhân bất tỉnh: Để nạn nhân nằm ngửa 1 tay đỡ gáy, một tay đỡ đòi nạn nhân đứng dậy và đến nơi an toàn.

c) Vác nạn nhân: Áp dụng nạn nhân nhẹ cân không đi lại được.

- Đặt nạn nhân nằm ngửa, bước 1 chân vào giữa 2 chân nạn nhân sau đó quỳ xuống, 2 tay tùm 2 vai nạn nhân sát vào người cứu kéo nạn nhân ngồi lên đùi sau đó đứng dậy xốc và điều chỉnh nạn nhân cân đối và đi ra khỏi khu vực nguy hiểm.

d) Cõng nạn nhân: Áp dụng cho nạn nhân nhẹ cân, còn tỉnh hoặc ngất.

- Nếu nạn nhân còn tỉnh cõng bình thường.

- Nếu nạn nhân bất tỉnh: Đặt nạn nhân nằm ngửa, hoặc nằm nghiêng người cứu nằm nghiêng bên cạnh nạn nhân , tay dưới nắm tay dưới của nạn nhân, tay sau kéo người nạn nhân và đặt đùi nạn nhân lên đùi mình đưa nạn nhân nằm sấp lên lưng mình rồi giữ 2 tay đứng dậy đi ra khu vực an toàn.

\* Trường hợp có nhiều người cứu 1 người thì dùng các phương pháp kiệu, dìu, cáng, khiêng… Nhưng bằng cách nào đi nữa vẫn phải đưa nạn nhân ra khu vực an toàn nhanh nhất.

**TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

**I. NỘI DUNG**: Toàn bài

**II. THỜI GIAN**: 1 Giờ

**III. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**:

**1.Tổ chức**: Luyện tập theo đội hình trung đội do Trung đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp**: Từng cặp đôi luyện tập do tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng trực tiếp duy trì.

**IV. THÀNH PHẦN**: Toàn đại đội.

**V. ĐỊA ĐIỂM**: Bể bơi trung đoàn, nhà xe trung đoàn.

**VI. BẢO ĐẢM**: Thuyền tôn: 01; Áo phao: 05; phao bơi: 05; Thang: 01; dây thừng: 03 cuộn.

**Phần III: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.**

**1. Mục đích:**

- Kiểm tra đánh giá nhận thức và kết quả luyện tập của phân đội và trình độ truyền thụ cùa người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm cho các nội dung huấn luyện tiếp theo góp phần nâng cao kết quả HL ở đơn vị.

**2. Yêu cầu:**

-Thực hiện đúng nội dung, động tác mạnh mẽ dứt khoát.

- Đánh giá khách quan trung thực, phát huy dân chủ trong huấn luyện.

**II. NỘI DUNG:**

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cứu người – CSVC.

2 Phương pháp cứu người và tài sản của đơn vị ra khỏi vùng lũ lụt.

3. Phương pháp vận chuyển người – VKTB ra khỏi khu vực cháy nổ.

**III. THỜI GIAN**: 15 Phút

1. Tổ chức: Kiểm tra theo đội hình Đại đội.

2. Phương pháp:

- Nội dung1: Kiểm tra nhận thức 1-2 đ/c rồi đánh giá kết quả.

- Nội dung 2 – 3: Kiểm tra mỗi Trung đội 2 – 3 cặp thực hiện động tác.

**V. THÀNH PHẦN**: Toàn đại đội.

**VI. ĐỊA ĐIỂM**: Tại đơn vị.

**VII. BẢO ĐẢM**: Áo phao: 05; Phao bơi: 05; Thuyền tôn: 01; Thang: 01; Dây thừng: 03 cuộn.